

ÔN GIỮA KỲ 1 – HOÁ 10- Đề số 3 (P1).

D. Notron và Proton

D. 20p, 20n, 19e.

D. số khối.

D. Số khối A và số hiệu nguyên tử Z.

D. 8

D. $1s^2 2s^2 2p^5 3s^2 3p^1$

D. p

D. 6

D. Bán kính nguyên tử.

D. $1s^2 2s^2 2p^5 3s^2 3p^4$.

D. $I < Br < Cl < F$

D. Li, Na, F, C, O.

3. Số khối A là khối lượng tuyệt đối của nguyên tử

4. Đồng vị của cùng một nguyên tố hóa học là những nguyên tử có cùng số hạt proton nhưng khác nhau số hạt notron

A. 1,3.

B. 2,3,4.

C. 1, 2, 3.

D. 1, 2.

Câu 15: Trong tự nhiên, oxi có 3 đồng vị là ^{16}O , ^{17}O , ^{18}O . Có bao nhiêu loại phân tử O_2 ?

A. 3.

B. 6.

C. 9.

D. 12.

Câu 16: Nguyên tử của nguyên tố X có tổng các hạt cơ bản là 52, trong đó số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 1. Số proton trong nguyên tử X là

A. 17

B. 18

C. 19

D. 16

Câu 17: X và Y là hai nguyên tố thuộc cùng một chu kỳ, hai nhóm A liên tiếp. Số proton của nguyên tử Y nhiều hơn số proton của nguyên tử X. Tổng số hạt proton trong nguyên tử X và Y là 33. Nhận xét nào sau đây về X, Y là đúng?

A. Đơn chất X là chất khí ở điều kiện thường.

B. Độ âm điện của X lớn hơn độ âm điện của Y.

C. Lớp ngoài cùng của nguyên tử Y (ở trạng thái cơ bản) có 5 electron.

D. Phân lớp ngoài cùng của nguyên tử X (ở trạng thái cơ bản) có 4 electron.

Câu 18: Trong tự nhiên, đồng có 2 đồng vị ^{63}Cu và ^{65}Cu , trong đó đồng vị ^{65}Cu chiếm khoảng 27% về số nguyên tử. Phần trăm khối lượng của ^{63}Cu trong CuCl_2

A. 34,32%

B. 34,18%

C. 73,00%

D. 13,04%

Câu 19: Cho 1,2 gam Mg vào dung dịch HCl dư. Tính thể tích khí H_2 (đktc) thu được sau phản ứng

A. 2,24

B. 4,48

C. 3,36

D. 1,12

Câu 20: Hợp chất khí của nguyên tố R với hidro có công thức hóa học RH_4 . Trong oxit mà R có hóa trị cao nhất, R chiếm 46,67% về khối lượng. Nguyên tố R thuộc chu kỳ

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5